

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ C
TỈNH T**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số:46b/2021/QĐST-HNGĐ

Thị xã C, ngày 05 tháng 5 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 134/2021/TLST/HNGĐ ngày 13 tháng 4 năm 2021, giữa:

- *Nguyên đơn*: Lê Hồng T, sinh năm 1994.
Địa chỉ: khu phố 3, phường 5, thị xã C, tỉnh T.
- *Bị đơn*: Nguyễn Tấn B, sinh năm 1989.
Địa chỉ: ấp Q, xã N, thị xã C, tỉnh T.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 27 tháng 4 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 27 tháng 4 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội;

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận giữa: chị Lê Hồng T và anh Nguyễn Tấn B.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: chị Lê Hồng T và anh Nguyễn Tấn B thuận tình ly hôn.
- Về con chung: có 01 con chung tên Nguyễn Lê Minh H, sinh ngày 21/11/2018; sau khi ly hôn chị T và anh B thỏa thuận anh B được tiếp tục nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung; chị T không cấp dưỡng nuôi con do anh B không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

Chị T có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung sau khi ly hôn không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: không yêu cầu Tòa án giải quyết.
- Về nợ chung: không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: chị Lê Hồng T tự nguyện chịu án phí hôn nhân sơ thẩm là 150.000đồng, chị T đã nộp số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí theo biên lai thu số 0006960 ngày 12/4/2021 của Chi cục T hành án Dân sự thị xã C, tỉnh T nên hoàn lại chị T số tiền 150.000đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh T;
- VKSND thị xã C;
- Chi cục THA Dân sự thị xã C;
- UBND xã N, thị xã C;
- Các đương sự;
- Lưu: HSVA.

THẨM PHÁN

Nguyễn Huỳnh Trường